



NHẬP MÔN LÝ THUYẾT NHÂN HỌC*

NGUYỄN ANH TUẤN

Những năm gần đây, trong tiến trình hội nhập, các khung lý thuyết trong nghiên cứu nhân học là vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển ngữ và xuất bản cuốn sách *Nhập môn lý thuyết nhân học* của học giả Robert Layton, giảng viên trường Đại học Durham, Anh. Đây là một trong những cuốn giáo trình cơ bản về các khung lý thuyết có nhiều ảnh hưởng từ năm 1930 tới nay trong nhân học được nhiều trường đại học trên thế giới sử dụng trong nhiều năm qua.

Như lời bệch bạch của tác giả ở phần ghi chú về nội dung: “*Cuốn sách không nhằm mục đích cung cấp một lịch sử toàn diện các luồng tư tưởng trong nhân học mà trình bày những tranh luận đang diễn ra, tập trung phân tích các lý thuyết đã ảnh hưởng đến ngành nhân học như thế nào hơn là truy tầm lịch sử các lý thuyết đó một cách đầy đủ*”, cuốn *Nhập môn lý thuyết nhân học* nhằm mục đích định hướng người đọc tìm đến các tác phẩm gốc, chứ không có dụng ý thay thế các tác phẩm đó.

Robert Layton đã thành công trong việc giới thiệu một cách tổng thể một số khung lý thuyết có ảnh hưởng phổ biến trong nhân học. Ông đã cung cấp cho bạn đọc cái nhìn đối sánh, chỉ ra được mối liên hệ tương quan giữa các trường phái lý thuyết trong nhân học với nhiều ví dụ minh họa cụ thể dựa trên các kinh

ngiệm điền dã của mình về các thổ dân châu Úc và châu Phi.

Cuốn sách gồm có 7 chương với tổng dung lượng trình bày là 439 trang, được phân bổ khá đồng đều ở mỗi chương.

- Chương 1: Quan niệm về hệ thống xã hội
- Chương 2: Lý thuyết chức năng
- Chương 3: Lý thuyết cấu trúc
- Chương 4: Các lý thuyết tương tác
- Chương 5: Nhân học Marxist
- Chương 6: Sinh thái học xã hội
- Chương 7: Học thuyết Hậu hiện đại

và ngành nhân học

Trong cuốn sách này, Robert Layton đã chọn lọc và so sánh tính tương quan giữa các lý thuyết cổ điển (đại diện là Hobbes, Rousseau, Karl Marx và Emile Durkheim) với các trường phái lý thuyết hiện đại như: sinh thái học xã hội, lý thuyết trò chơi...

Cuốn sách được mở đầu với các quan niệm về một hệ thống xã hội như tiền đề để hiểu về nhân học nói chung và nhân học xã hội nói riêng. Theo đó, Robert Layton tóm lược những điểm chính yếu trong tiến trình vận động, phát triển của nó. Ông bắt đầu từ việc các bậc tiền bối đã đặt vấn đề nghiên cứu xã hội “có quy mô” với mục đích khoác ý nghĩa cho những tập tục có vẻ kỳ lạ của các dân tộc xa lạ. Tiếp đến là những giải thích khác nhau về sự phát sinh các hệ thống xã hội trong thế

* Robert Layton - Đại học Durham (2007), *Nhập môn lý thuyết nhân học*, Người dịch: ThS. Phan Ngọc Chiến, Hiệu đính: GS. TS. Lương Văn Hy, Nxb Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, khổ 14.5cm x 20.5cm, 439 trang.

kỷ XVIII-XIX và kết thúc chương đầu với việc xây dựng những lý thuyết lớn, đi liền với nó là vai trò to lớn của Marx và Durkheim. Từ nền tảng ấy, từ Chương 2 đến Chương 5, tác giả đã giới thiệu những nét chính và thành tựu chủ yếu của các trường phái lý thuyết: chức năng, cấu trúc, tương tác và Mác-xít (Marxist). Cách đề cập vấn đề của Robert Layton là đi từ gốc rễ hệ thống xã hội đến cách mà các học giả đại diện cho các trường phái nhìn nhận hệ thống này, kết luận về nó, tạo dựng nên các trường phái lý thuyết. Ở mỗi chương ông đều lưu tâm phân tích ưu điểm và nhược điểm của các khung lý thuyết này với việc dẫn giải, phân tích nhiều ví dụ về đời sống, xã hội của những người thổ dân ở châu Phi, châu Đại Dương. Hơn thế, những khung lý thuyết ra đời sau được tác giả trình bày trong tính đối sánh và kế thừa những lý thuyết có trước giúp cho việc hiểu các khuynh hướng lý thuyết vốn phức tạp, rắc rối trở nên dễ dàng hơn. Cá nhân tôi cho rằng đây là một thành công của cuốn sách trình bày tổng quan về lý thuyết nhân học.

Theo tác giả, nội dung của hai chương cuối (Chương 6 và Chương 7) là quan trọng nhất, bởi lẽ đây là một trong những tiêu điểm của các cuộc tranh luận về lý thuyết trong ngành nhân học hiện nay.

Sinh học xã hội là một trong những lý thuyết trong sinh học tiến hóa được phát triển từ thập kỷ 70 trở lại đây ở Mỹ, hướng đến giải thích hành vi sinh vật (kể cả loài người). Nó tìm cách giải thích sự khác nhau trong khuôn mẫu hành vi của con người dựa trên những hệ quả của hành vi, trong các môi trường nhất định, có thể là môi trường tự nhiên hay xã hội. Để minh họa cho khuynh hướng lý thuyết này, ba lĩnh vực nghiên cứu đã được đề cập, gồm săn bắt hái lượm tối ưu, sự hỗ trợ và quyền lãnh thổ.

Học thuyết hậu hiện đại được giới thiệu trong Chương 7 có ý nghĩa khác nhau tùy thuộc vào cách hiểu của mỗi người. Chương này phác họa 4 nhánh trong các tác phẩm của các nhà lý thuyết hậu hiện đại qua những tựa đề được đặt tên khá thú vị: Sự tự cao của thời kỳ Ánh sáng hay sự kiêu ngạo của các nhà theo chủ nghĩa hiện đại; về quan điểm khách quan, toàn diện trong nghiên cứu; Sai lầm của các giả định; về vấn đề lý thuyết và kiến thức; Ý nghĩa và sự tương tác; Tháp ngà của các nhà khoa học; về tính chính trị và tác dụng thực tế của khung lý thuyết.

Từ đây, Robert Layton truy nguyên mối quan hệ của chúng với truyền thống xã hội học diễn giải có quy mô rộng lớn.

Nhập môn lý thuyết nhân học đã thành công trong việc trình bày sự đa dạng của các lý thuyết nhân học trong ba phần tư thế kỷ qua. Tuy nhiên, cũng vẫn còn một số hạn chế trong cuốn sách này như lời giới thiệu cuốn sách của GS. TS. Lương Văn Hy. Cụ thể là: Thứ nhất, do tác giả Robert Layton là nhà nhân học người Anh nên nội dung cuốn sách không trình bày nhiều về nhân học văn hóa. Đặc biệt là cuốn sách chưa đề cập tới phân ngành Nhân học Tâm lý vốn phát triển mạnh ở Mỹ những năm gần đây. Thứ hai, các ví dụ mà tác giả đưa ra để minh họa các lý thuyết liên quan nhiều đến tổ chức xã hội của các xã hội tương đối đơn giản, đặc biệt là các cựu thuộc địa của Anh ở Úc và Châu Phi. Vì thế, độc giả người Việt Nam có thể phải hình dung xa hơn để thấy rõ tầm quan trọng của lý thuyết nhân học trong phân tích văn hóa, xã hội, kinh tế hay hành vi của con người Việt Nam trong một xã hội nông nghiệp trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Mặc dù vậy, *Nhập môn lý thuyết nhân học* vẫn là một ấn phẩm quan trọng giúp sinh viên và các nhà khoa học, các nhà quản lý xã hội hiểu

rõ hơn về các trường phái lý thuyết trong nhân học và ý nghĩa của nó trong các nghiên cứu.